

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK HÀ NỘI**

**Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội**

- Công ty : Công ty Cổ phần cấp nước Phú Mỹ
- Mã chứng khoán : PMW
- Trụ sở chính : Số 2 Độc Lập, khu phố Tân Ngọc, Phường Phú Mỹ, Thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
- Số điện thoại: 0254.3876576      Số fax: 0254.3922009
- Người thực hiện công bố thông tin : Nguyễn Tấn Long
- Chức vụ : Thành viên Ban Kiểm Soát
- Loại công bố thông tin : định kỳ

**Nội dung thông tin công bố :**

Công ty Cổ phần cấp nước Phú Mỹ công bố thông tin các nội dung sau :

- Báo cáo thường niên năm 2021

Lý do : Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 07/4/2022 tại đường dẫn [www.pmw.vn](http://www.pmw.vn).

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố .

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu.



**GIÁM ĐỐC**

**Phạm Tấn Luận**

CÔNG TY CP CẤP NƯỚC PHÚ MỸ



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**NĂM 2021**



**PHUMY WASUCO**

*Phú Mỹ, ngày 06 tháng 04 năm 2022*



## MỤC LỤC

PHẦN I. THÔNG TIN CHUNG .....	4
I. THÔNG TIN KHÁI QUÁT.....	4
1. Quá trình hình thành và phát triển .....	4
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh .....	4
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý: .....	5
4. Định hướng phát triển: .....	7
PHẦN II: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2021.....	8
I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH: .....	8
1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2021:.....	8
2. Đánh giá chung tình hình sản xuất kinh doanh năm 2021: .....	9
II. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ:.....	9
III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN .....	11
1. Các khoản đầu tư lớn:.....	11
2. Các công ty con, công ty liên kết: không có.....	11
IV. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH.....	11
1. Tình hình tài chính:.....	11
2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu: .....	11
3. Tình hình nợ phải trả :.....	12
V. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU .....	12
1. Cổ phần: .....	12
2. Cơ cấu cổ đông: chốt ngày 04/03/2022.....	12
3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có .....	13
4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có .....	13
5. Các chứng khoán khác: Không có .....	13
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty .....	13
PHẦN III : BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC:.....	14
I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH.....	14
II. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH: .....	15
III. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ:.....	15
IV. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI: .....	15
1. Kế hoạch SXKD năm 2022: .....	15
2. Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2022: .....	15
3. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty .....	16
PHẦN IV: ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:.....	16
I. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY: 16	
II. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY:.....	16
III. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ: .....	17
PHẦN V: BÁO CÁO TÀI CHÍNH .....	17
I. Ý KIẾN KIỂM TOÁN:.....	17
II. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐƯỢC KIỂM TOÁN:.....	17

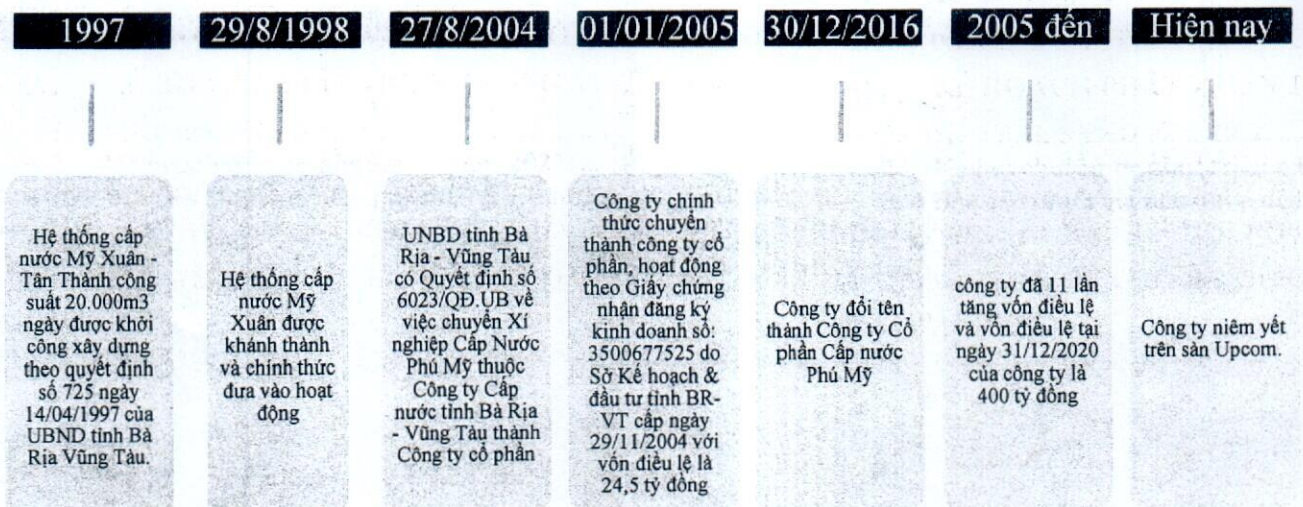
# PHẦN I. THÔNG TIN CHUNG

## I. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC PHÚ MỸ.**
- Tên tiếng anh : **PHU MY WATER SUPPLY JOINT STOCK COMPANY.**
- Tên viết tắt : **PHU MY WASUCO..**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3500677525 do Sở Kế hoạch & đầu tư tỉnh BR-VT cấp, đăng ký lần đầu ngày 29/11/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 31 tháng 12 năm 2021.
- Vốn điều lệ: 400.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 400.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: 02 Độc Lập, KP Tân Ngọc, Phường Phú Mỹ, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh BR-VT
- Số điện thoại: 0254.3876576      Số fax:0254.3922009
- Website: <http://www.pmw.vn>
- Mã cổ phiếu: PMW

### 1. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần cấp nước Phú Mỹ có lịch sử hình thành như sau :



### 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

#### 2.1. Ngành nghề kinh doanh:

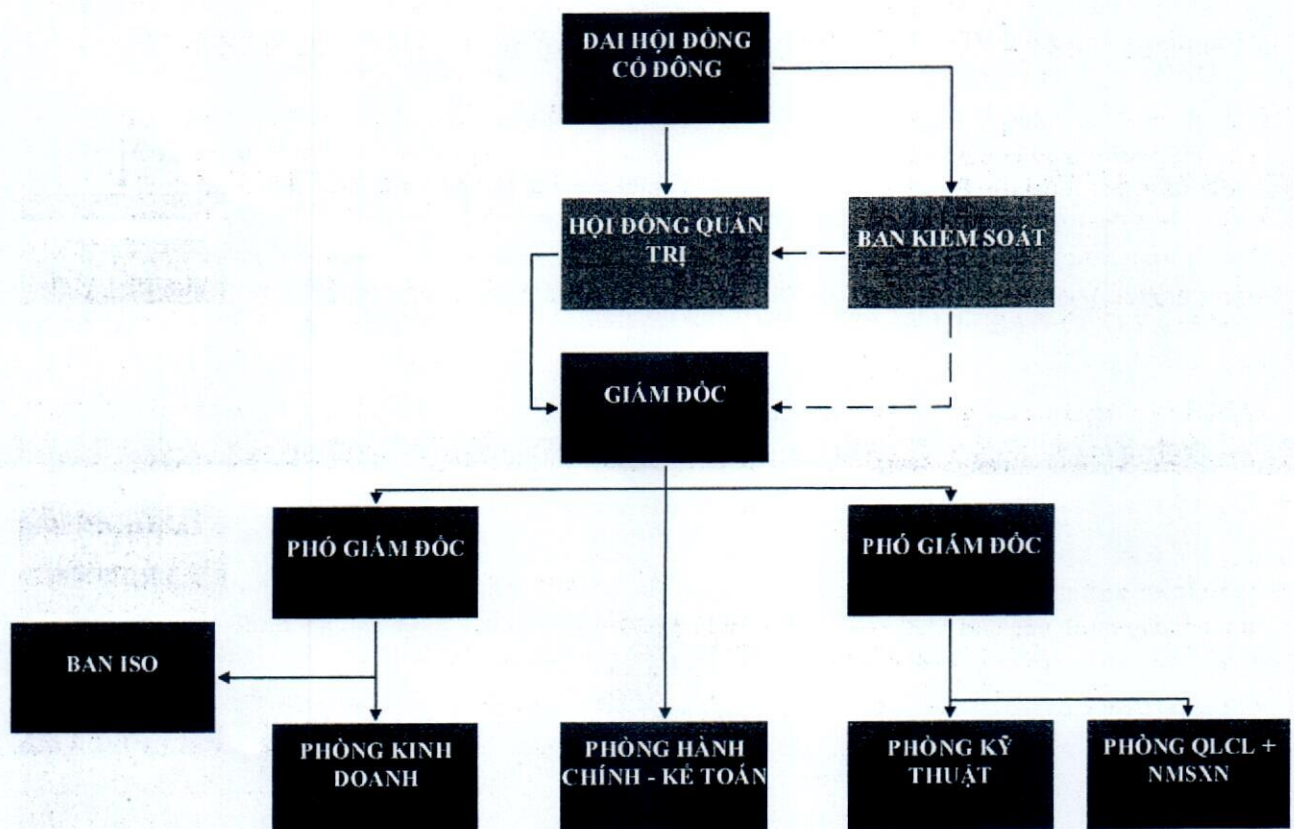
STT	TÊN NGÀNH	MÃ NGÀNH
1	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600 (Chính)
2	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình đường ống cấp thoát nước;	4290
3	Kinh doanh các vật tư, trang thiết bị về ngành nước;	

## 2.2. Địa bàn kinh doanh:

Cấp nước phục vụ cho sản xuất và sinh hoạt của nhân dân trên địa bàn Thị xã Phú Mỹ.

## 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

### 3.1. Mô hình quản trị:



### 3.2. Mô hình quản trị:

#### Đại hội đồng cổ đông :

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) là cơ quan thẩm quyền cao nhất của Công ty theo Luật Doanh Nghiệp và Điều lệ Công ty. ĐHĐCĐ có trách nhiệm thảo luận

và phê chuẩn những chính sách dài hạn và ngắn hạn về định hướng phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh và tài chính hàng năm của công ty. ĐHĐCĐ bầu ra Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát (BKS).

#### **Hội đồng quản trị**

HĐQT là cơ quan quản trị cao nhất của Công ty, có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có nhiệm vụ quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty; xây dựng các kế hoạch sản xuất kinh doanh, quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ Công ty; đưa ra các biện pháp, quyết định nhằm đạt được các mục tiêu do ĐHĐCĐ đề ra. HĐQT gồm 07 thành viên : trong đó có 01 Chủ tịch, 06 Thành viên.

#### **Ban kiểm soát :**

Ban kiểm soát là tổ chức thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động SXKD, HĐQT và Ban điều hành. Ban kiểm soát gồm 03 thành viên: 01 Trưởng ban và 02 thành viên.

#### **Ban điều hành :**

Ban điều hành gồm: 01 Giám đốc và 02 Phó giám đốc, 01 Kế toán trưởng do HĐQT bổ nhiệm. Giám đốc công ty là người đại diện pháp nhân của công ty trong mọi giao dịch, quản lý điều hành mọi hoạt động SXKD của Công ty, chịu trách nhiệm trước HĐQT và ĐHĐCĐ về việc quản lý điều hành công ty. Phó giám đốc và Kế toán trưởng là người giúp việc cho Giám đốc theo sự phân công.

#### **Các phòng ban :**

Các phòng ban chức năng hỗ trợ cho Ban giám đốc thực hiện các kế hoạch SXKD của công ty. Công ty gồm 04 Phòng chức năng: Phòng Hành chính- Kế toán, Phòng Kỹ thuật, Phòng Kinh Doanh, phòng Quản lý chất lượng nước và 01 Nhà máy Sản xuất nước.

### **3.3. Các công ty liên kết**

#### **1. Công ty liên kết thứ nhất :**

Là cổ đông sáng lập: Thành lập Công ty Cổ phần Cấp nước Châu Đức, với tỷ lệ góp vốn là 20.63 %.

- Ông Nguyễn Lương Điền - Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Mỹ là Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Châu

Đức.

- Địa chỉ công ty: KCN Đô thị Châu Đức - Huyện Châu Đức - Tỉnh BR-VT
- Ngành nghề kinh doanh:
  - + Sản xuất, kinh doanh nước sạch.
  - + Lập dự án đầu tư, thiết kế và thi công xây dựng các công trình cấp thoát nước;
  - + Thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật.
  - + Giám sát thi công các công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật.
  - + Sản xuất và kinh doanh vật tư chuyên ngành cấp thoát nước.

## **2. Công ty liên kết thứ hai:**

- Là Công ty Cổ phần Cấp nước Bà Rịa - Vũng Tàu, với tỷ lệ góp vốn là 5,07% vốn điều lệ.
- Địa chỉ: số 14 đường 30/4, Phường 9, TP. Vũng Tàu, Tỉnh BR - VT
- Ngành nghề kinh doanh:
  - + Sản xuất, cung cấp nước sạch phục vụ sinh hoạt, sản xuất, dịch vụ và thương mại.
  - + Sản xuất các sản phẩm chuyên ngành cấp thoát nước;
  - + Xây dựng các công trình cấp thoát nước;
  - + Xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp;
  - + Mua bán vật tư chuyên ngành cấp thoát nước;
  - + Kinh doanh dịch vụ du lịch và hoạt động thể thao;
  - + Thiết kế công trình cấp thoát nước.

## **4. Định hướng phát triển:**

### **4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:**

- Đảm bảo chất lượng, áp lực nước sạch cho các nhu cầu sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ theo tiêu chuẩn quy định cho khách hàng trên địa bàn quản lý;
- Bảo toàn và phát triển nguồn vốn, tăng trưởng lợi nhuận;
- Phấn đấu đạt danh hiệu Công ty cấp nước có hiệu quả sản xuất kinh doanh xếp hàng đầu Việt Nam.
- Tập trung đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng.
- Không ngừng cải tiến và ứng dụng công nghệ thông tin cho quản trị.

- Ưu tiên xây dựng và phát huy văn hóa doanh nghiệp.
- Không ngừng nâng cao: Đời sống của người lao động trong Công ty và lợi ích của các Cổ đông.

#### **4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

- Phát huy thế mạnh trong lĩnh vực cấp nước, tập trung đầu tư mở rộng mạng lưới cấp nước. Đáp ứng đầy đủ nhu cầu sử dụng nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt trong địa bàn cung cấp nước của Công ty.
- Nâng công suất cung cấp nước đến năm 2025 đạt từ 120.000 m<sup>3</sup>/ngày.
- Hợp tác toàn diện với Công ty Cổ phần Cấp nước Bà Rịa - Vũng Tàu và Công ty Cổ phần Cấp nước Châu Đức: Nâng cao năng lực cấp nước, đảm bảo an toàn cấp nước đáp ứng tốt nhu cầu sử dụng nước của khách hàng.

#### **4.3. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.**

- Xây dựng kế hoạch cấp nước an toàn, các kịch bản ứng phó sự cố.
- Sản xuất kinh doanh nước sạch đảm bảo vệ sinh môi trường (chấp hành nghiêm các quy định về quản lý chất thải, quy trình xả thải theo đúng các quy định của pháp luật về môi trường).
- Tuyên truyền bảo vệ nguồn nước sạch, sử dụng nước tiết kiệm.

#### **5. Các rủi ro:**

- Tình hình ô nhiễm môi trường do việc xả nước thải chưa qua xử lý ra sông suối hay việc sử dụng các loại thuốc bảo vệ thực vật tràn lan, không kiểm soát được đã ảnh hưởng đến nguồn nước cấp;
- Sự biến đổi khí hậu cũng ảnh hưởng nhiều đến nguồn nước cấp;
- Tình hình kinh tế, chính trị trong nước và quốc tế có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong các Khu công nghiệp trên địa bàn, do đó sẽ ảnh hưởng đến khối lượng nước tiêu thụ của khách hàng, doanh thu của công ty.
- Rủi ro khác : Các rủi ro như thiên tai, dịch bệnh ... là những rủi ro có thể gây hại đến tài sản, hoạt động chung của Công ty.

## **PHẦN II: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2021**

### **I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH:**

#### **1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2021:**



STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2021	THỰC HIỆN NĂM 2021	TỶ LỆ %/KH	KẾ HOẠCH NĂM 2022	TỶ LỆ % 2022/2021
1	Nước phân phối	m3	30.405.000	30.782.840	101,2	31.806.000	103,3
2	Nước thương phẩm	m3	29.492.000	29.982.086	101,7	30.847.700	102,9
3	Tổng doanh thu	Triệu đồng	342.303	342.846	100,2	361.751	105,5
-	Doanh thu nước	"	323.955	332.281	102,6	341.484	102,8
-	Doanh thu tài chính+khác	"	18.348	10.564	57,6	20.267	191,8
4	Lợi nhuận sau thuế	"	80.986	77.586	95,8	78.612	101,3

## 2. Đánh giá chung tình hình sản xuất kinh doanh năm 2021:

Do tác động của đại dịch Covid-19, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2021 tuy gặp nhiều khó khăn, nhưng các chỉ tiêu nước sản xuất, nước thương phẩm, doanh thu vẫn đạt kế hoạch. Dưới sự giám sát chặt chẽ và chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, mặc dù chi phí phát sinh cao, Công ty vẫn đạt được lợi nhuận sau thuế 95,8% so với kế hoạch năm và đạt 98,8 % so với năm 2020.

## II. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ:

### 1. Danh sách Ban điều hành:

T	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Phạm Tấn Luận	1975	Kỹ sư cơ khí	Giám đốc	0,16%
2	Nguyễn Văn Mạnh	1965	Kỹ sư cơ khí lâm nghiệp	Phó Giám đốc	0,29%
3	Nguyễn Châu Trục	1969	Cử nhân kinh tế	Phó Giám đốc	0,16%
4	Vũ Thị Như Trang	1989	Cử nhân kinh tế	Kế toán trưởng	0,01%

**- Những thay đổi trong ban điều hành:**

Năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty thiếu 2 thành viên so với số lượng được quy định trong Điều lệ, vì vậy Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 đã bầu bổ sung bà Vũ Thị Như Trang và ông Đặng Hồng Đăng vào Hội đồng quản trị.

Năm 2021, HĐQT có 7 thành viên gồm :

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ
1	Ông Đinh Chí Đức	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Nguyễn Lương Điền	Thành viên HĐQT
3	Ông Phạm Tấn Luận	Thành viên HĐQT GD Công ty
4	Ông Nguyễn Văn Mạnh	Thành viên HĐQT PGD Công ty
5	Bà Nguyễn Thị Ngọc	Thành viên HĐQT
6	Bà Vũ Thị Như Trang	Thành viên HĐQT
7	Ông Đặng Hồng Đăng	Thành viên HĐQT

Ban kiểm soát gồm 3 thành viên :

STT	Thành viên BKS	Chức vụ
1	Bà Lê Minh Đức	Trưởng.BKS
2	Ông Nguyễn Tấn Long	Thành viên BKS
3	Bà Đinh Thị Quỳnh Trang	Thành viên BKS

**- Số lượng cán bộ, nhân viên:**

Đến ngày 31/12/2021, số lượng cán bộ, nhân viên Công ty như sau :

- \* Tổng số CB.CNV Công ty: 61 người
- \* Chính sách đối với người lao động:
  - + Các CB.CNV được sắp xếp, bố trí, phân công công việc phù hợp với nhu cầu của Công ty và trình độ, năng lực chuyên môn của từng người lao động.
  - + 100% CB.CNV được hưởng đầy đủ các quyền lợi và chế độ chính sách theo quy định hiện hành của Nhà nước (hợp đồng lao động, BHXH, BHYT, BHTN, nghỉ ốm, nghỉ phép... và các chế độ khen thưởng, phúc lợi khác).

### III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

#### 1. Các khoản đầu tư lớn:

- Thi công hoàn thành tuyến HDPE D630 nối từ tuyến ống gang D800 vào KCN Phú Mỹ 3;
- Thi công tuyến HDPE D600 đường S (4000 m);
- Thi công phát triển mạng lưới cấp nước: 10.533 m ống HDPE D110, 4.131 m ống HDPE D160.

#### 2. Các công ty con, công ty liên kết: không có

### IV. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

#### 1. Tình hình tài chính:

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Tỷ lệ % 2021/2020
Tổng giá trị tài sản	523.790	569.015	105,8%
Doanh thu thuần	266.359	333.459	108,63%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	85.713	85.497	131,68%
Lợi nhuận khác	-136	-132	
Lợi nhuận trước thuế	85.577	85.363	97,89%
Lợi nhuận sau thuế	78.494	77.586	99,75%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	16%	14%	

#### 2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1.18	0,83	
+ Hệ số thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	0.94	0,74	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,09	0,11	

+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,10	0,12	
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho	22,19	27,19	
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân			
+ Vòng quay tổng tài sản:	0,55	0,61	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản			
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:</b>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần :	0,29	0,23	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu :	0,16	0,15	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản :	0,15	0,14	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần:	0,32	0,26	

### 3. Tình hình nợ phải trả :

- Tình hình nợ hiện tại: Nợ phải trả hiện tại là nợ ngắn hạn.
- Nợ phải trả ngắn hạn trong năm 2021 là những khoản nợ mua vật tư, nguyên liệu đầu vào, đầu tư các tuyến ống lớn mở rộng, phát triển mạng lưới cấp nước và các khoản nợ vay phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh

## V. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

### 1. Cổ phần:

Tổng số cổ phần đang lưu hành là: 40.000.000 cổ phần, trong đó:

- Số lượng cổ phần được chuyển nhượng tự do: 40.000.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

### 2. Cơ cấu cổ đông: chốt ngày 04/03/2022

Cổ đông	Số lượng (người)	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ (%)
<b>1. Tổng số cổ đông</b>	<b>334</b>	<b>40.000.000</b>	<b>100</b>
2. Cổ đông nhà nước (Công	01	7.103.034	17,76

ty CP Cấp nước BRVT)			
3. Cổ đông tổ chức	05	15.849.843	39,62
4. Cổ đông cá nhân	328	17.047.123	42,62

Trong đó: cổ đông trong nước: 334 cổ đông, cổ đông nước ngoài: 0 cổ đông

**3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có**

**4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có**

**5. Các chứng khoán khác: Không có**

**6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty**

**6.1. Tác động lên môi trường:**

Tổng phát thải khí nhà kính trực tiếp và gián tiếp : trong mức độ cho phép.

**6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:**

- Tổng lượng Nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất sản phẩm, dịch vụ chính trong năm: Nước ngầm với lưu lượng khai thác lớn nhất theo giấy phép là 18.400m<sup>3</sup>/ngày đêm.

- Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm, dịch vụ chính: không có

**6.3. Tiêu thụ năng lượng:**

Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp : không đáng kể, chủ yếu sử dụng năng lượng điện phục vụ cho công tác quản lý tại trụ sở làm việc

Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả : không có

**6.4. Tiêu thụ nước:**

**6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:**

- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 0 lần

- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 0 đồng

**6.6. Chính sách liên quan đến người lao động:**

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Tổng số CB.CNV Công ty: 61 người

- Mức lương trung bình của người lao động: 9.100.000 đồng/tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Công ty trang bị đầy đủ các thiết bị an toàn lao động như thiết bị phòng cháy, chữa cháy, thiết bị phòng độc Clor, quần áo bảo hộ lao động đặt may bằng loại vải bền, đẹp, đúng kích cỡ, tạo cho người lao động được thoải mái khi làm việc.
- Hàng năm, công ty có tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho tất cả CB.CNV Công ty để phát hiện bệnh kịp thời và tạo điều kiện chữa bệnh. Chi phí kiểm tra sức khỏe hàng năm do công ty chi trả.
- Các chế độ phúc lợi khác của người lao động được thực hiện đúng như thỏa ước lao động tập thể của công ty, có đại diện tổ chức Công đoàn ký kết với người sử dụng lao động.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

- 100% CBNV Công ty được đào tạo ít nhất 01 lần trong năm;
- Tập trung đào tạo nâng cao năng lực quản lý cho cán bộ cấp trung và tay nghề, kỹ năng làm việc cho nhân viên.

**6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương**

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng:

- Trong năm 2021, Công ty đã thực hiện giảm giá tiền nước để hỗ trợ các hộ gia đình khó khăn, quyên góp cho những người lao động yếu thế trong dịch bệnh Covid- 19 vừa qua.
- Thăm hỏi và tặng quà các chiến sỹ, y bác sỹ ở tuyến đầu chống dịch.
- Tham gia các hoạt động từ thiện công đồng ở địa phương, cũng như Hội Chữ Thập Đỏ tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu với tổng số tiền quyên góp lên tới 650 triệu đồng.

**6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của**

**UBCKNN** : Không có

**PHẦN III : BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC:**

**I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH**

Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2020	KH 2021	TH 2021	TH/KH (%)	2021/2020 (%)
Tổng doanh thu	Triệu đồng	285.789	342.303	342.846	100,2	120
Lợi nhuận sau thuế	“	78.494	80.986	77.586	95,8	98,8

## II. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>I</b>	<b>Tổng tài sản</b>	Triệu đồng	<b>569.015</b>	<b>523.790</b>
1	Tài sản ngắn hạn	“	51.836	53.623
2	Tài sản dài hạn	“	517.178	470.166
<b>II</b>	<b>Tổng nguồn vốn</b>	“	<b>569.015</b>	<b>523.790</b>
1	Nợ phải trả	“	62.823	45.337
2	Vốn chủ sở hữu	“	506.192	478.453

## III. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ:

Công ty luôn chú trọng đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, cơ cấu tổ chức của Công ty được sắp xếp, bố trí hợp lý, tinh giảm gọn nhẹ, tiết kiệm tối đa nguồn nhân lực. Trong năm 2021, Công ty đã tiến hành luân chuyển một số vị trí quản lý cấp trung và đạt được những thành công nhất định.

## IV. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI:

### 1. Kế hoạch SXKD năm 2022:

- Nước thương phẩm: 30.847.700 m<sup>3</sup>
- Doanh thu: 361.751 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 78.612 triệu đồng

### 2. Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2022:

- Hoàn tất thi công 2.7 km ống HDPE D630 từ KCN Phú Mỹ 3 đến đường Phước Hòa - Cái Mép;
- Hoàn tất thi công 3km tuyến ống gang D600 đường S giai đoạn 1;
- Thi công cải tạo tuyến ống D400 – Nhà máy Giấy Sài Gòn, L = 900m.
- Thay bảo hành đồng hồ đạt 6.700 cái, phát triển thêm 1.800 khách hàng.
- Tiếp nhận và quản lý MLCN, khách hàng của các KCN.
- Chú trọng việc hỗ trợ, tư vấn các dịch vụ cấp nước đối với các khách hàng lớn.
- Tập trung nguồn lực cấp nước an toàn, ổn định cho các khách hàng lớn.
- Tập trung đào tạo nội bộ theo các chuyên đề cho CB.CNV.

### **3. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty**

a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường:

- Công ty luôn chú trọng vào vấn đề bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả.
- Sản xuất kinh doanh nước sạch đảm bảo vệ sinh môi trường (chấp hành nghiêm các quy định về quản lý chất thải, quy trình xả thải theo đúng các quy định của pháp luật về môi trường)

b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

- Tiền lương và thu nhập của người lao động luôn ổn định. Đảm bảo 100% người lao động được hưởng đầy đủ các quyền lợi và chế độ chính sách theo quy định hiện hành của Nhà nước và các chế độ khen thưởng, phúc lợi khác.
- Người lao động được bố trí công việc phù hợp với nhu cầu của Công ty và trình độ, năng lực chuyên môn của từng người.
- Công tác đào tạo luôn được Ban lãnh đạo quan tâm, ưu tiên hàng đầu nhằm nâng cao kỹ thuật và trình độ từ đó nâng cao năng suất lao động,

c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

## **PHẦN IV: ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:**

### **I. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:**

Hội đồng quản trị đánh giá cao những việc công ty đã làm được trong năm 2021:

- Đầu tư các tuyến ống lớn đảm bảo cấp nước an toàn, kiểm soát tốt chất lượng nước, tỉ lệ thất thoát;
- Nâng cao chất lượng nước cấp cho khách hàng;
- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, ...

### **II. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY:**

- Trong năm 2021 Ban giám đốc đã thực hiện nhiệm vụ của mình một cách trung thực, nỗ lực làm việc hết mình để đảm bảo lợi ích tối đa cho Công ty và các cổ



đồng.

- Công việc và thu nhập của người lao động trong Công ty luôn ổn định, đời sống của người lao động được chăm lo, tạo mối quan hệ tốt giữa người lao động và người sử dụng lao động.

### III. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

- Nâng cao chất lượng dịch vụ cung cấp nước sạch.
- Mở rộng mạng lưới cấp nước sạch đi đôi với việc bảo vệ môi trường.
- Không ngừng cải tiến và ứng dụng công nghệ thông tin cho quản trị.
- Ưu tiên xây dựng và phát huy văn hóa doanh nghiệp.
- Đào tạo, nâng cao trình độ của đội ngũ cán bộ quản lý cấp trung và công nhân viên để có thể theo kịp đà phát triển chung của ngành nghề cấp nước trong xã hội.

## PHẦN V: BÁO CÁO TÀI CHÍNH

### I. Ý KIẾN KIỂM TOÁN:

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Cấp nước Phú Mỹ tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.”

### II. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐƯỢC KIỂM TOÁN:

Theo file đính kèm gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán.

### XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



**GIÁM ĐỐC**  
**Phạm Tấn Luận**